

Số: /ĐA-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 12 năm 2025

ĐỀ ÁN

Sáp nhập Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định, Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định thành Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình

Phần thứ nhất

THỰC TRẠNG CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP TRƯỚC KHI SÁP NHẬP

I. TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM NAM ĐỊNH

1. Vị trí, chức năng

1.1. Thông tin chung

- Tên trường: Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định.
- Trực thuộc: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình.
- Trụ sở chính: Số 813, đường Trường Chinh, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.
- Số điện thoại: 02283.648.351.
- Website: <https://cdspnd.edu.vn>. Email: webcdspnd@gmail.com.
- Quyết định thành lập: Quyết định số 164/TTg ngày 21/3/1978 của Thủ tướng Chính phủ về việc công nhận chính thức một số trường cao đẳng sư phạm.

1.2. Vị trí, chức năng

Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định là cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân, trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình; Trường có chức năng đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực có trình độ cao đẳng sư phạm mầm non; đào tạo và cấp chứng chỉ về giáo dục và đào tạo theo quy định của pháp luật; đồng thời là cơ sở nghiên cứu triển khai, ứng dụng khoa học và công nghệ phục vụ công tác quản lý giáo dục và nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và khu vực; hoạt động theo quy định của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục nghề nghiệp và Điều lệ trường cao đẳng sư phạm.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

2.1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường phù hợp với chiến lược phát triển giáo dục và quy hoạch mạng lưới các trường đại học, cao đẳng của Nhà nước.

2.2. Triển khai hoạt động đào tạo, khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế, bảo đảm chất lượng giáo dục.

2.3. Phát triển các chương trình đào tạo theo mục tiêu xác định, bảo đảm sự liên thông giữa các chương trình và trình độ đào tạo.

2.4. Tổ chức bộ máy; tuyển dụng, quản lý, xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động.

2.5. Quản lý người học; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của giảng viên, viên chức, người lao động, cán bộ quản lý và người học; dành kinh phí để thực hiện chính sách xã hội đối với đối tượng được hưởng chính sách xã hội, đối tượng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bảo đảm môi trường sư phạm cho hoạt động giáo dục.

2.6. Tự đánh giá chất lượng đào tạo và chịu sự kiểm định chất lượng giáo dục.

2.7. Được Nhà nước giao hoặc cho thuê đất, cơ sở vật chất; được miễn, giảm thuế theo quy định của pháp luật.

2.8. Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực; xây dựng và tăng cường cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị.

2.9. Hợp tác với các tổ chức kinh tế, giáo dục, văn hóa, thể dục, thể thao, y tế, nghiên cứu khoa học trong nước và nước ngoài.

2.10. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và chịu sự kiểm tra, thanh tra của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các bộ, ngành có liên quan và Sở Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

2.11. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

3. Cơ cấu tổ chức, biên chế

3.1. Cơ cấu tổ chức, bộ máy

a) Hội đồng trường: Gồm 15 thành viên được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định công nhận tại Quyết định số 1110/QĐ-UBND ngày 16/6/2022.

b) Ban Giám hiệu: Gồm Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng. Hiện có Hiệu trưởng và chưa bổ nhiệm Phó Hiệu trưởng.

c) Các phòng chức năng:

- Phòng Đào tạo - Nghiên cứu khoa học: gồm 06 viên chức.

- Phòng Tổ chức - Hành chính: gồm 08 viên chức.

- Phòng Tài chính - Quản trị: gồm 08 viên chức.

d) Các khoa chuyên môn:

- Khoa Giáo dục Mầm non: gồm 31 viên chức.
- Khoa Ngoại ngữ - Tin học: gồm 08 viên chức.
- Khoa Bồi dưỡng nhà giáo & Cán bộ quản lý giáo dục: gồm 10 viên chức.

đ) Đơn vị trực thuộc: Trung tâm Khảo thí - Tuyển sinh & Dịch vụ giáo dục: gồm 11 viên chức.

3.2. Biên chế, số người làm việc

a) Biên chế giao năm 2025

- Căn cứ Thông báo số 09/TB-SGDĐT ngày 05/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Ninh Bình về việc giao số lượng người làm việc (biên chế) và hợp đồng lao động cho các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2025, Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định được giao 87 người, số có mặt 83 người (trong đó: Lãnh đạo Trường 01 người (Hiệu trưởng); Lãnh đạo các Phòng/Khoa/Trung tâm 16 người (cấp trưởng 07 người, cấp phó 09 người); viên chức 66 người; hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP 0 người).

- Lao động hợp đồng từ nguồn thu của nhà trường: 08 người.

b) Số lượng, cơ cấu, trình độ chuyên môn theo vị trí việc làm

- Giảng viên: 76 người (trong đó: Tiến sĩ 03 (3,94%), Thạc sĩ 70 (92,1%), Đại học 03 (3,95%)).

- Viên chức hành chính: 07 người (trong đó: Thạc sĩ 03 (42,85%), Đại học 04 (57,15%)).

*(Danh sách viên chức Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định
tại Biểu số 1A kèm theo)*

4. Tổ chức Đảng, đoàn thể

- Đảng bộ trường trực thuộc Đảng bộ Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình. Đảng bộ trường gồm 07 chi bộ trực thuộc, có tổng số có 83 đảng viên.

- Công đoàn trường trực thuộc Công đoàn phường Nam Định.

- Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh của Trường trực thuộc Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Kết quả đào tạo, bồi dưỡng 4 năm gần đây

5.1. Kết quả đào tạo

a) Đào tạo cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non

Năm	Số lượng sinh viên		
	Chính quy	Vừa làm vừa học	Tổng
2022	244	246	490
2023	258	137	395
2024	465	223	688
2025	561	234	795

b) Liên kết đào tạo trình độ Đại học các ngành đào tạo giáo viên

Năm	Tuyển mới	Số lượng học viên trong năm
2022	537	600
2023	213	913
2024	0	771
2025	207	845

5.2. Kết quả bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên

Năm	Số học viên		
	Cán bộ quản lý	Giáo viên	Tổng
2022	152	159	311
2023	74	165	239
2024	487	606	1.093
2025	437	572	1.009
Tổng	1.150	1.502	2.652

5.3. Tỷ lệ có việc làm của sinh viên

Trong những năm gần đây, số sinh viên ra trường có việc làm (tính trên số sinh viên được khảo sát) đạt từ 83% đến trên 96%.

6. Tổng số sinh viên, học viên đang học tập tại Trường

TT	Nội dung	Khóa học	Số học viên	Số sinh viên	Số học sinh	Ghi chú
I	Cao đẳng					
1	Cao đẳng chính quy					
1.1.	Chương trình đào tạo Giáo dục Mầm non					
	Giáo dục Mầm non	45		70		
	Giáo dục Mầm non	46		161		
	Giáo dục Mầm non	47		151		
1.2.	Giáo dục Mầm non -Tiếng Anh					
	Giáo dục Mầm non - Tiếng Anh	45		39		
	Giáo dục Mầm non - Tiếng Anh	46		73		
	Giáo dục Mầm non - Tiếng Anh	47		67		
2	Cao đẳng vừa làm vừa học					
2.1	Giáo dục Mầm non vừa làm vừa học					
		19		58		
		20		53		
2.2	Giáo dục Mầm non liên thông vừa làm vừa học					
		19		64		
		20		59		
	Tổng (1)			795		
II	Đại học liên kết					
1	Giáo dục Tiểu học	22	239			
2	Sư phạm Tiếng Anh	22	40			

3	Giáo dục Thể chất	22	39			
4	Sư phạm Tin	22	31			
5	Sư phạm Mỹ thuật	22	25			
6	Sư phạm Âm nhạc	22	59			
7	Giáo dục Mầm non	22	63			
		23	76			
		25	207			
8	Sư phạm Toán học	23	46			
9	Sư phạm Ngữ văn	23	42			
10	Sư phạm Sinh học	23	37			
	Tổng (2)		904			
	Tổng (1+2)		904	795		

7. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, hồ sơ, tài liệu, phương tiện

7.1. Cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật

- Giảng đường: 46 phòng, diện tích 2.613m².
- Phòng học máy tính: 02 phòng, diện tích 150m².
- Phòng học ngoại ngữ: 03 phòng, diện tích 180m².
- Thư viện: 547 m².
- Xưởng thực tập, thực hành: 02 phòng, 126m².
- Giảng đường chính: 420m².
- Nhà Đa chức năng: 951m².
- Ký túc xá: 80 phòng, 5.120m².
- Nhà ăn: 180m².
- Trang thiết bị phục vụ đào tạo: Máy phô tô, máy in, camera, máy chiếu, máy tính, máy chủ, bảng tương tác, tivi,...

7.2. Đất đai, tài sản trên đất

Tổng diện tích Nhà trường là 28.947m².

8. Kinh phí hoạt động, mức độ tự chủ tài chính

- Năm 2025, Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định được giao 35 tỷ 607 triệu đồng, trong đó: chi thường xuyên giao tự chủ 20 tỷ 659 triệu đồng, chi thường xuyên không giao tự chủ 14 tỷ 948 triệu đồng (gồm kinh phí chi tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP 01 tỷ 045 triệu đồng, kinh phí hỗ trợ sinh viên sư phạm theo Nghị định số 116/2020/NĐ-CP 13 tỷ 693 triệu đồng).

- Nguồn thu từ hoạt động liên kết, dịch vụ đến tháng 10/2025: 3 tỷ đồng.

- Về mức độ tự chủ tài chính: Trường thuộc nhóm 3 (tự chủ từ 10% đến dưới 30%).

II. TRƯỜNG CAO ĐẲNG VĂN HÓA NGHỆ THUẬT VÀ DU LỊCH NAM ĐỊNH

1. Vị trí, chức năng

1.1. Thông tin chung

- Tên trường: Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định.

- Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: NamDinh College of Culture, Arts and Tourism.

- Trực thuộc: Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.

- Địa chỉ trụ sở: Số 128, đường Trần Huy Liệu, phường Trường Thi, tỉnh Ninh Bình.

- Số điện thoại: 02283.660.261.

- Website: <https://cdvhtndlnd.edu.vn>. Email: vhntnd@gmail.com.

- Quyết định thành lập: Quyết định số 398/QĐ-BGDĐT ngày 03/02/1996 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định.

1.2. Vị trí, chức năng

- Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình, là cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập, có quyền tự chủ và có trách nhiệm giải trình theo quy định của pháp luật. Trường chịu sự lãnh đạo, quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình; chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của pháp luật có liên quan.

- Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định có chức năng

giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp và đào tạo thường xuyên theo quy định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn

2.1. Nhiệm vụ

a) Tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp, trình độ sơ cấp và các chương trình đào tạo thường xuyên theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

b) Tổ chức biên soạn, xây dựng hoặc lựa chọn, phê duyệt chương trình, giáo trình đào tạo, học liệu đối với từng ngành, nghề đào tạo của trường theo quy định cơ quan có thẩm quyền.

c) Xây dựng kế hoạch tuyển sinh, tổ chức tuyển sinh theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

d) Tổ chức các hoạt động đào tạo; kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp; in phôi, quản lý, cấp phát bằng tốt nghiệp cao đẳng, bằng tốt nghiệp trung cấp, chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo theo quy định. Tổ chức đào tạo các ngành, nghề đặc thù theo quy định hiện hành.

đ) Quản lý người học, tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ và các hoạt động giáo dục toàn diện khác cho người học theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

e) Tư vấn nghề nghiệp, hướng nghiệp, việc làm cho người học và tổ chức hoạt động hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp theo quy định của pháp luật.

g) Thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo dưới 03 tháng đối với lao động nông thôn, lao động nữ, người khuyết tật và các chính sách khác theo quy định của pháp luật.

h) Tuyển dụng, sử dụng, quản lý đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động của trường bảo đảm đủ về số lượng, phù hợp với ngành, nghề, quy mô và trình độ đào tạo theo quy định của pháp luật.

i) Cử hoặc tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động của trường học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo quy định của pháp luật.

k) Phối hợp với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân, gia đình người học trong hoạt động giáo dục nghề nghiệp và tư vấn nghề nghiệp, hướng nghiệp; tổ chức cho đội ngũ nhà giáo, người học tham quan, thực tập tại doanh nghiệp và hỗ trợ giải quyết việc làm cho người học theo quy định của pháp luật.

l) Phối hợp với trường trung học cơ sở, trung học phổ thông, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục thường xuyên để tuyên truyền, hướng nghiệp, phân luồng học sinh vào học các trình độ của giáo dục nghề nghiệp.

m) Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ về giáo dục nghề nghiệp, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ mới phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của bộ, ngành, địa phương.

n) Thực hiện dân chủ, công khai theo quy định của pháp luật trong việc thực hiện nhiệm vụ đào tạo, thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ vào thực tiễn giảng dạy, tư vấn nghề nghiệp, hướng nghiệp cho người học. Có cơ chế để người học tham gia đánh giá hoạt động đào tạo; nhà giáo tham gia đánh giá cán bộ quản lý, viên chức và người lao động của nhà trường.

o) Quản lý, sử dụng đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị và tài chính, tài sản của trường theo quy định của pháp luật.

p) Cung cấp dữ liệu về tổ chức hoạt động giáo dục nghề nghiệp của trường để xây dựng cơ sở dữ liệu về giáo dục nghề nghiệp; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định.

q) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

2.2. Quyền hạn

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, chiến lược phát triển trường phù hợp với chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động.

b) Tổ chức đào tạo các chương trình giáo dục nghề nghiệp theo quy định cơ quan có thẩm quyền.

c) Liên kết với cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục đại học, doanh nghiệp, tổ chức trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật nhằm khai thác, huy động các nguồn lực xã hội trong thực hiện các chương trình đào tạo giáo dục nghề nghiệp để nâng cao chất lượng đào tạo, gắn đào tạo với việc làm và thị trường lao động. Đơn vị chủ trì liên kết đào tạo chịu trách nhiệm cấp văn bằng, chứng chỉ cho người học.

d) Liên kết, phối hợp với cơ sở giáo dục đại học tổ chức đào tạo trình độ đại học theo hình thức vừa làm vừa học và đào tạo liên thông từ trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng lên trình độ đại học theo quy định của Luật Giáo dục đại học và các văn bản hướng dẫn thi hành.

đ) Phối hợp với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong hoạt động xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo, tài liệu, học liệu giảng dạy; tổ chức giảng dạy, hướng dẫn thực hành, thực tập, đánh giá kết quả học tập của người học; bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho nhà giáo.

e) Tổ chức giảng dạy khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông cho học sinh có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở theo học trình độ trung cấp theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành.

g) Thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông theo quy định của pháp luật.

h) Quyết định thành lập các tổ chức trực thuộc trường theo cơ cấu tổ chức được phê duyệt trong quy chế tổ chức, hoạt động của trường; bổ nhiệm, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm viên chức quản lý thuộc trường theo quy định của pháp luật.

i) Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, chuẩn chức danh nghề nghiệp của nhà giáo giáo dục nghề nghiệp theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

k) Tổ chức hoạt động phát triển, đánh giá kỹ năng nghề theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

l) Tổ chức hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

m) Sử dụng nguồn thu từ hoạt động đào tạo, khoa học, công nghệ và dịch vụ để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất của trường, chi cho các hoạt động đào tạo, bổ sung nguồn tài chính của trường và các hoạt động khác theo quy định của pháp luật.

n) Huy động nguồn tài trợ, quản lý và sử dụng nguồn huy động, tài trợ theo quy định của pháp luật nhằm thực hiện các hoạt động của nhà trường.

o) Quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, quản lý và sử dụng nguồn tài chính theo quy định của pháp luật.

p) Được Nhà nước giao hoặc cho thuê đất, giao hoặc cho thuê cơ sở vật chất; được tham gia đấu thầu, đặt hàng hoặc giao nhiệm vụ đối với các dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp theo quy định của pháp luật; được hưởng các chính sách ưu đãi về thuế và tín dụng theo quy định của pháp luật.

q) Thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

3. Cơ cấu tổ chức, biên chế

3.1. Cơ cấu tổ chức, bộ máy

a) Hội đồng trường: Có 13 thành viên, gồm Chủ tịch Hội đồng trường, Thư kí Hội đồng trường và 11 thành viên.

b) Ban Giám hiệu: Gồm Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng.

c) Các phòng chức năng:

- Phòng Tổ chức, Hành chính & Kế toán: hiện có 07 viên chức, không có hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

- Phòng Đào tạo, Nghiên cứu khoa học và Công tác học sinh sinh viên: hiện có 06 viên chức, không có hợp đồng lao động theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP.

d) Các khoa chuyên môn:

- Khoa Âm nhạc và Sân khấu: hiện có 7 người.

- Khoa Mỹ thuật, Văn hóa, Du lịch và Kiến thức cơ bản: hiện có 13 người.

3.2. Biên chế, số người làm việc

- Biên chế giao năm 2025: 42 người. Số có mặt: 36 người, trong đó lãnh đạo Nhà trường 03 người (01 Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng), viên chức 33 người.

(Danh sách viên chức Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định tại Biểu số 1B kèm theo)

- Lao động hợp đồng từ nguồn thu sự nghiệp của nhà trường: 04 người.

4. Tổ chức Đảng, đoàn thể

- Chi bộ Trường trực thuộc Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình, có 29 đảng viên.

- Tổ chức Công đoàn của Trường trực thuộc Công đoàn phường Trường Thi.

- Tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của Trường trực thuộc Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Kết quả tuyển sinh, đào tạo 4 năm gần đây

STT	Ngành	Năm			
		2022	2023	2024	2025
I	Cao đẳng, Cao đẳng liên thông				
1	Thanh nhạc	5	3	7	11

2	Hướng dẫn du lịch	32	41	8	30
3	Quản trị lễ hành	9	0	0	0
4	Khoa học thư viện	31	0	0	0
5	Thiết kế đồ họa	0	0	0	9
II	Trung cấp				
1	Thanh nhạc	16	12	10	12
2	Organ	12	12	11	11
3	Biểu diễn nhạc cụ truyền thống	11	4	2	0
4	Hội họa	21	18	17	18
5	Thiết kế đồ họa	0	21	23	20
6	Nghệ thuật biểu diễn Chèo	0	3	5	4
7	Nghệ thuật biểu diễn Kịch nói	23	15	19	11
8	Hướng dẫn du lịch	15	0	28	33
9	Thư viện	0	4	0	0
	Tổng cộng (I + II):	175	133	130	159

6. Tổng số học sinh, sinh viên đang học tập tại Trường

STT	Nội dung	Khóa học	Số học viên	Số sinh viên	Số học sinh	Ghi chú
I	Cao đẳng					
1	Cao đẳng chính quy					
1.1	Thanh nhạc			18		
1.2	Hướng dẫn du lịch			26		
2	Cao đẳng liên thông					
2.1	Thanh nhạc			3		
2.2	Hướng dẫn du lịch			6		

II	Trung cấp					
1	Thanh nhạc				27	
2	Organ				20	
3	Biểu diễn nhạc cụ truyền thống				3	
4	Hội họa				40	
5	Thiết kế đồ họa				37	
6	Nghệ thuật biểu diễn Chèo				7	
7	Nghệ thuật biểu diễn Kịch nói				28	
8	Hướng dẫn du lịch				53	
9	Thư viện				0	
	Tổng cộng:			53	215	

7. Cơ sở vật chất, trang thiết bị, hồ sơ, tài liệu, phương tiện

7.1. Cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật

(Chi tiết tại Biểu số 2 kèm theo)

7.2. Đất đai, tài sản trên đất

Tổng diện tích đất 3,484m², trong đó:

- Nhà hội trường 2 tầng (Nhà A): 571m².
- Nhà làm việc, lớp học(Nhà B) 856m².
- Nhà Lớp học 2 tầng (Nhà C) 571m².
- Nhà ở ký túc xá (3 tầng) 600m².
- Nhà để xe 122,3m².
- Nhà thực hành âm nhạc 615m².
- Khu vệ sinh 165m².

8. Kinh phí hoạt động, mức độ tự chủ tài chính

- Năm 2025 dự toán là 12 tỷ 500 triệu đồng, trong đó kinh phí nhà nước cấp là 11 tỷ 250 triệu đồng, thu từ học phí 01 tỷ 244 triệu đồng, thu từ hoạt động dịch vụ 06 triệu đồng.

- Về mức độ tự chủ tài chính: Trường thuộc nhóm 3 (tự chủ từ 10% đến dưới 30%).

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định, Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định là các cơ sở giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp công lập có bề dày lịch sử, chức năng đào tạo các nhóm ngành, nghề đa dạng. Hai trường cơ bản hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ được giao và các mục tiêu, chỉ tiêu đề ra, qua đó đóng góp vào sự phát triển nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Trong những năm qua, 02 trường đã tập trung xây dựng kế hoạch, chương trình đào tạo các ngành nghề sư phạm, nghề dài hạn, ngắn hạn phù hợp với quy định của pháp luật và hướng dẫn của bộ, ngành chủ quản; công tác đảm bảo chất lượng đào tạo, kiểm định chất lượng đào tạo được quan tâm tổ chức thực hiện theo đúng thủ tục, quy trình, quy định; đội ngũ giảng viên được củng cố và chất lượng ngày càng được nâng cao; công tác nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật vào công tác giáo dục đào tạo ngày càng đi vào chiều sâu; công tác giáo dục và quản lý học sinh, sinh viên, phối hợp với gia đình học sinh, sinh viên và xã hội trong hoạt động giáo dục luôn được các Nhà trường quan tâm, chỉ đạo thực hiện.

Các Nhà trường chú trọng đầu tư sửa chữa cơ sở vật chất tương đối đầy đủ, đồng bộ đáp ứng yêu cầu đào tạo các ngành nghề; cơ sở vật chất phục vụ việc ăn ở, sinh hoạt và vui chơi, tổ chức các hoạt động của học sinh, sinh viên tương đối đầy đủ, đáp ứng nhu cầu của người học.

2. Hạn chế, khó khăn

Trong những năm qua, công tác tuyển sinh, đào tạo một số ngành, nghề của các Trường gặp nhiều khó khăn (riêng ngành sư phạm mầm non có sự khởi sắc). Số lượng tuyển sinh đào tạo nghề hằng năm thường không đạt chỉ tiêu tuyển sinh được giao, chất lượng đầu vào của một số ngành nghề thấp do nguồn tuyển sinh và gặp phải sự cạnh tranh gay gắt từ các cơ sở giáo dục đào tạo, cơ sở đào tạo nghề cao đẳng, đại học khác trên khắp cả nước. Do đó, quy mô tuyển sinh giảm, có nghề không tuyển sinh được học sinh, sinh viên nào, ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động đào tạo cũng như các hoạt động khác của các Nhà trường; chưa khai thác được tiềm năng, lợi thế về đất đai, cơ sở vật chất của các nhà trường.

Việc giảm quy mô đào tạo do nâng chuẩn trình độ giáo viên tiểu học và trung học cơ sở dẫn đến nguồn tuyển sinh giảm, mặt khác các nguồn xã hội hóa hầu như không thực hiện; mức học phí các hệ đào tạo còn thấp nên nguồn tài chính phục vụ và nâng cao chất lượng đào tạo còn hạn chế, ảnh hưởng tới mức độ, năng lực tự chủ của các Nhà trường.

Phần thứ hai
PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP

I. SỰ CẦN THIẾT, CƠ SỞ PHÁP LÝ, NGUYÊN TẮC SÁP NHẬP VÀ MỤC TIÊU SÁP NHẬP

1. Sự cần thiết

Việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả là một chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước ta trong những năm gần đây. Đây là một yêu cầu cấp thiết để giảm đầu mỗi đơn vị sự nghiệp công lập, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị, giảm sự chồng chéo trong tổ chức và hoạt động. Thực trạng và mô hình tổ chức hoạt động của các trường cao đẳng thuộc tỉnh còn nhiều bất cập, việc tổ chức, sắp xếp lại các trường cao đẳng là cần thiết để phù hợp với thực tiễn và chủ trương chung của Đảng, Nhà nước.

Thực hiện Văn bản số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị; Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21/9/2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức bên trong hệ thống hành chính nhà nước; Kế hoạch số 110 /KH-UBND ngày 21/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình; Đề án số 07/ĐA-UBND ngày 28/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình; Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình xây dựng Đề án sáp nhập Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định, Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định thành Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình, bảo đảm phù hợp với tình hình, yêu cầu thực tiễn và là nhiệm vụ quan trọng, góp phần thực hiện chủ trương chung.

Việc sáp nhập 02 trường sẽ mang lại những hiệu quả thiết thực như: Giảm đầu mối quản lý, tinh gọn tổ chức bộ máy, giảm số lượng cấp quản lý trung gian, nâng cao hiệu quả điều hành và giám sát, phù hợp với chủ trương cải cách hành chính và sắp xếp lại tổ chức bộ máy; tiết kiệm chi ngân sách nhà nước, nhất là chi thường xuyên cho bộ máy hành chính, đồng thời khai thác tốt hơn các nguồn lực tài chính ngoài ngân sách như hợp tác đào tạo, dịch vụ giáo dục; sử dụng hiệu quả đội ngũ nhân sự hiện có, khắc phục tình trạng thiếu việc làm do quy mô tuyển sinh

nhỏ, phát huy chuyên môn và năng lực của giảng viên, viên chức; tăng cường tính liên thông ngành nghề, xây dựng mô hình trường đa ngành, đa lĩnh vực, cho phép đào tạo tích hợp từ sư phạm đến văn hóa, nghệ thuật và du lịch, đáp ứng nhu cầu thị trường lao động đa dạng và hội nhập; nâng cao năng lực cạnh tranh và chất lượng tuyển sinh, thông qua việc tập trung đầu tư, quảng bá thương hiệu, liên kết đào tạo theo đơn đặt hàng và tăng khả năng thích ứng với xu hướng giáo dục nghề nghiệp hiện đại; đáp ứng yêu cầu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, phục vụ chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Cơ sở chính trị, pháp lý

2.1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025.

2.2. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2.3. Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

2.4. Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

2.5. Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026 và Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị.

2.6. Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2.7. Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 283/2025/NĐ-CP ngày 31/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

2.8. Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung các Nghị định quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

2.9. Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.

2.10. Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

2.11. Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

2.12. Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 22/02/2023 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính.

2.13. Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

2.14. Thông tư số 15/2021/TT- BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Điều lệ trường cao đẳng.

2.15. Thông tư số 23/2022/TT-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường cao đẳng sư phạm.

2.16. Văn bản số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị.

2.17. Kế hoạch số 130/KH-BCĐTKNQ18 ngày 21/9/2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, tổ chức bên trong hệ thống hành chính nhà nước.

2.18. Quyết định số 73/QĐ-TTg ngày 10/02/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới giáo dục nghề nghiệp thời kỳ 2021-2023, tầm nhìn đến năm 2045.

2.19. Kế hoạch số 28-KH/TU ngày 30/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Bình về sắp xếp đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước, đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị.

2.20. Kế hoạch số 110 /KH-UBND ngày 21/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.

2.21. Đề án số 07/ĐA-UBND ngày 28/10/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.

3. Nguyên tắc sáp nhập

3.1. Thực hiện sáp nhập nguyên trạng Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định, Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định thành Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình.

3.2. Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình sau sáp nhập chịu trách nhiệm sắp xếp, quản lý đội ngũ, đất đai, cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, học sinh, sinh viên, học viên và điều hành các hoạt động theo các quy định hiện hành.

3.3. Quá trình sáp nhập bảo đảm trên nguyên tắc khách quan, công bằng, khả thi, phù hợp với quy hoạch phát triển mạng lưới cơ sở giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp đa ngành theo mô hình ứng dụng: Nhà trường - Người học - Doanh nghiệp, lấy việc học người học làm trung tâm, cải thiện và nâng cao chất lượng đào tạo và nghiên cứu đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập. Đồng thời, đảm bảo quyền lợi của người học, viên chức, giảng viên, nhân viên của các Trường sau khi sáp nhập.

3.4. Từng bước tinh giản số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW và các quy định của pháp luật.

4. Mục tiêu

4.1. Sáp nhập Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định, Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định thành Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình theo đúng tinh thần của Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, Kết luận số 91-KL/TW, Văn bản số 59-CV/BCĐ ngày 12/9/2025; Quyết định số 73/QĐ-TTg, Quyết định số 452/QĐ-TTg và thực hiện yêu cầu về sắp xếp tổ chức bộ máy của trung ương, địa phương trong giai đoạn hiện nay.

4.2. Xây dựng Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình trở thành cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp có chất lượng cao của tỉnh và khu vực phía Bắc; là cơ sở bồi dưỡng nâng cao trình độ nghề nghiệp cho cán bộ quản lý, giáo viên, những người hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, nghệ thuật, du lịch; là cơ sở giảng dạy, thực hiện các công trình nghiên cứu ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ của tỉnh Ninh Bình; hướng tới tập

trung nguồn lực, định hướng phát triển các ngành nghề mới, mở rộng quy mô, ngành nghề đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu của xã hội theo tình hình mới; đầu tư cơ sở vật chất, tạo tiền đề cho sự phát triển, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về công tác đào tạo nghề, định hướng trở thành trường cao đẳng chất lượng cao.

4.3. Đẩy mạnh tự chủ và trách nhiệm của đơn vị về tổ chức bộ máy, tài chính, đầu tư, đào tạo theo chủ trương của Đảng, Nhà nước. Tăng cường năng lực, điều kiện đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ, hội nhập khu vực quốc tế; sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn lực đầu tư của các Trường sau khi sáp nhập.

4.4. Khắc phục khó khăn, tồn tại của các Trường để tập trung đào tạo, bồi dưỡng nhân lực trực tiếp cho giáo dục, các ngành nghề về âm nhạc, mỹ thuật, du lịch và dịch vụ, có năng lực hành nghề tương ứng với trình độ đào tạo; có đạo đức, sức khỏe; có trách nhiệm nghề nghiệp; có khả năng sáng tạo, thích ứng với môi trường làm việc trong bối cảnh hội nhập quốc tế; bảo đảm nâng cao năng suất chất lượng lao động; tạo điều kiện cho người học sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm việc làm hoặc học lên trình độ cao hơn.

II. PHƯƠNG ÁN SÁP NHẬP

1. Phạm vi, đối tượng sáp nhập

1.1. Phạm vi sáp nhập

Sáp nhập nguyên trạng về đội ngũ cán bộ quản lý, viên chức và người lao động; nguyên trạng tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, đất đai; nguyên trạng học sinh, sinh viên; giấy phép đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp; chương trình, giáo trình đào tạo của 02 Nhà trường.

1.2. Đối tượng sáp nhập

- Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định.
- Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định.

2. Phương án sáp nhập

2.1. Về tổ chức, nhân sự

2.1.1. Về cơ cấu tổ chức

Sáp nhập nguyên trạng đội ngũ cán bộ viên chức và người lao động của 02 Trường, cụ thể:

- Phương án đảm bảo quyền lợi của nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên và người lao động:

+ Đối với lãnh đạo nhà trường và lãnh đạo phòng, khoa và tương đương: Số lượng tại từng vị trí thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ và các quy định hiện hành. Sau khi có quyết định sáp nhập của cấp có thẩm quyền, Hiệu trưởng Nhà trường căn cứ Đề án thực hiện việc tổ chức lại các đơn vị thuộc trường và xem xét, quyết định trên cơ sở viên chức có đủ các tiêu chuẩn về phẩm chất, đạo đức, trình độ, năng lực, kinh nghiệm; đủ khả năng tiếp tục đảm nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý các đơn vị thuộc trường. Viên chức sau khi sắp xếp lại tổ chức bộ máy nếu sắp xếp bổ nhiệm vào chức vụ thấp hơn hiện tại hoặc thôi không giữ chức vụ lãnh đạo được bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo đang hưởng theo quy định hiện hành;

+ Đối với viên chức, người lao động thuộc diện dôi dư do rà soát, sắp xếp lại theo chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, vị trí việc làm của Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình, nhưng không thể bố trí, sắp xếp được việc làm khác phù hợp; hoặc có trình độ chuyên môn không đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm, báo cáo cấp có thẩm quyền cử đi đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng trình độ chuyên môn theo quy định hoặc có phương án sắp xếp, điều chuyển thực hiện công việc khác đảm bảo theo vị trí việc làm đã được phê duyệt, nếu viên chức chưa đáp ứng trình độ đào tạo với vị trí việc làm thì Hiệu trưởng xem xét bố trí công tác khác hoặc thực hiện tinh giản biên chế, chấm dứt hợp đồng theo quy định.

- Lãnh đạo Trường: Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng.

- Các phòng chức năng (04 phòng):

(1) Phòng Tổ chức - Hành chính: được thành lập trên cơ sở sáp nhập Phòng Tổ chức - Hành chính của Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định và Phòng Tổ chức, Hành chính và Kế toán của Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định (*chuyển nhiệm vụ công tác học sinh, sinh viên của Phòng Tổ chức - Hành chính thuộc Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định về Phòng Đảm bảo chất lượng giáo dục và Công tác học sinh, sinh viên; chuyển nhiệm vụ Kế toán thuộc Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định về Phòng Tài chính - Quản trị thuộc Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình sau khi sáp nhập*). Dự kiến số lượng người làm việc là 09 người, gồm 01 Trưởng phòng, 01 Phó trưởng phòng, 07 viên chức.

(2) Phòng Đào tạo - Nghiên cứu khoa học: được thành lập trên cơ sở sáp nhập Phòng Đào tạo - Nghiên cứu khoa học thuộc Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định và Phòng Đào tạo, Nghiên cứu khoa học và Công tác học sinh sinh viên thuộc Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định (*chuyển nhiệm vụ công tác học sinh, sinh viên từ Phòng Đào tạo, Nghiên cứu khoa học và*

Công tác học sinh, sinh viên thuộc Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định về Phòng Đảm bảo chất lượng giáo dục và Công tác học sinh, sinh viên thuộc Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình sau sáp nhập). Dự kiến số lượng người làm việc là 11 người, gồm 01 Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng, 08 viên chức.

(3) Phòng Tài chính - Quản trị được thành lập trên cơ sở giữ nguyên Phòng Tài chính - Quản trị thuộc Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định đồng thời tiếp nhận bộ phận Kế toán của Phòng Tổ chức, Hành chính và Kế toán thuộc Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định. Dự kiến số lượng người làm việc là 11 người, gồm 01 Trưởng phòng, 02 Phó Trưởng phòng, 08 viên chức.

(4) Phòng Đảm bảo chất lượng giáo dục và Công tác học sinh, sinh viên: được thành lập trên cơ sở sáp nhập bộ phận công tác học sinh, sinh viên của Phòng Tổ chức - Hành chính thuộc Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định; bộ phận công tác học sinh, sinh viên của Phòng Đào tạo, Nghiên cứu khoa học và Công tác học sinh, sinh viên thuộc Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định; bộ phận Đảm bảo chất lượng giáo dục của Trung tâm Khảo thí - Tuyển sinh và Dịch vụ giáo dục thuộc Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định. Dự kiến số lượng người làm việc là 07 người, gồm 01 Trưởng phòng, 01 Phó trưởng phòng, 05 viên chức.

- Các Khoa chuyên môn (04 khoa):

(1) Khoa Giáo dục Mầm non: được thành lập trên cơ sở giữ nguyên tên Khoa Giáo dục Mầm non thuộc Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định đồng thời tiếp nhận giảng viên chuyên ngành Tâm lý - Giáo dục của Khoa Bồi dưỡng nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục thuộc Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định (*chuyển giảng viên thuộc các chuyên ngành Giáo dục thể chất, Lý luận chính trị về Khoa Ngoại ngữ và Kiến thức cơ bản; chuyển giảng viên thuộc chuyên ngành Âm nhạc về Khoa Âm nhạc - Sân khấu thuộc Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật và Du lịch tỉnh Ninh Bình sau sáp nhập*). Dự kiến số lượng người làm việc là 22 người, gồm 01 Trưởng khoa, 02 Phó Trưởng khoa, 18 viên chức.

(2) Khoa Âm nhạc - Sân khấu: được thành lập trên cơ sở giữ nguyên tên Khoa Âm nhạc - Sân khấu thuộc Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định, đồng thời tiếp nhận giảng viên chuyên ngành Âm nhạc của Khoa Giáo dục Mầm non thuộc Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định. Dự kiến số lượng người làm việc là 10 người, gồm 01 Trưởng khoa, 01 Phó Trưởng khoa, 08 viên chức.

(3) Khoa Mỹ thuật - Du lịch: được thành lập trên cơ sở tiếp nhận giảng viên chuyên ngành Mỹ thuật từ Khoa Giáo dục Mầm non thuộc Trường Cao đẳng

Sư phạm Nam Định; giảng viên Mỹ thuật, Du lịch từ Khoa Mỹ thuật, Văn hóa, Du lịch và Kiến thức cơ bản thuộc Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định. Dự kiến số lượng người làm việc là 14 người, gồm 01 Trưởng khoa, 02 Phó Trưởng khoa, 11 viên chức.

(4) Khoa Ngoại ngữ và Kiến thức cơ bản: được thành lập trên cơ sở tiếp nhận giảng viên Ngoại ngữ của Khoa Ngoại ngữ - Tin học; giảng viên chuyên ngành Giáo dục thể chất, Lý luận chính trị của Khoa Giáo dục Mầm non thuộc Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định; giảng viên thuộc các môn Kiến thức cơ bản của Khoa Mỹ thuật, Văn hóa, Du lịch và Kiến thức cơ bản thuộc Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định. Dự kiến số lượng người làm việc là 20 người, gồm 01 Trưởng khoa, 02 Phó Trưởng khoa, 17 viên chức.

- Các đơn vị trực thuộc (gồm 01 đơn vị): Trung tâm Khảo thí - Tuyển sinh và Dịch vụ giáo dục: được thành lập trên cơ sở giữ nguyên tên Trung tâm Khảo thí - Tuyển sinh và Dịch vụ giáo dục thuộc Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định, chuyển nhiệm vụ Đảm bảo chất lượng giáo dục về Phòng Đảm bảo chất lượng giáo dục và Công tác học sinh, sinh viên thuộc Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình sau sáp nhập. Dự kiến số lượng người làm việc là 11 người, gồm 01 Giám đốc Trung tâm, 02 Phó Giám đốc trung tâm, 08 viên chức.

- Các tổ chức Đảng và đoàn thể.

2.1.2. Về đội ngũ và dự kiến phương án thực hiện việc bố trí, sắp xếp, quản lý, sử dụng biên chế, hợp đồng lao động

a) Về đội ngũ

- Số lượng biên chế được giao năm 2025 là 129 người, trong đó:

+ Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định: 87 người.

+ Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định: 42 người.

- Số người làm việc hiện có mặt của 02 trường: 127 người (*trong đó: 119 người hưởng lương từ ngân sách nhà nước, 08 người hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp*), cụ thể:

+ Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định: 91 người (*trong đó: 83 người hưởng lương từ ngân sách nhà nước, 08 người hưởng lương từ nguồn thu sự nghiệp*).

+ Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định: 36 người (*trong đó: 36 người hưởng lương từ ngân sách nhà nước*).

b) Phương án phân bổ biên chế sau sáp nhập

Ngay sau khi sáp nhập, Nhà trường sắp xếp đội ngũ nhà giáo, người lao động hiện có và bố trí sử dụng hợp lý đúng quy định. Dự kiến phương án sắp xếp như sau:

- Lãnh đạo Trường: Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng.
- Phòng Tổ chức - Hành chính: 09 người.
- Phòng Đào tạo - Nghiên cứu khoa học: 11 người.
- Phòng Tài chính - Quản trị: 11 người.
- Phòng Đảm bảo chất lượng giáo dục và Công tác học sinh, sinh viên: 07 người.
- Khoa Giáo dục Mầm non: 22 người.
- Khoa Âm nhạc - Sân khấu: 10 người.
- Khoa Mỹ thuật - Du lịch: 14 người
- Khoa Ngoại ngữ và Kiến thức cơ bản: 20 người.
- Trung tâm Khảo thí - Tuyển sinh và Dịch vụ giáo dục: 11 người.

(Dự kiến Danh sách viên chức tại các đơn vị sau sáp nhập tại Biểu số 3 kèm theo)

- Người lao động hợp đồng từ nguồn thu sự nghiệp của nhà trường tùy điều kiện thực tế sẽ tiến hành bố trí phù hợp theo hợp đồng lao động được ký kết *(Danh sách lao động hợp đồng từ nguồn thu sự nghiệp tại Biểu số 4 kèm theo)*.

c) Phương án bố trí lãnh đạo Nhà trường, lãnh đạo cấp phòng và tương đương sau sáp nhập

- Đối với lãnh đạo Trường:
 - + Số lượng Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng của các Nhà trường trước sáp nhập: 02 Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng.
 - + Số lượng Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình theo quy định: 01 Hiệu trưởng và 03 Phó Hiệu trưởng¹.

¹ Điều 3 Nghị định số 83/2024/NĐ-CP ngày 10/7/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ; Nghị định số 10/2016/NĐ-CP ngày 01/02/2016 của Chính phủ quy định về cơ quan thuộc Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 47/2019/NĐ-CP ngày 05/6/2019 của Chính phủ và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập quy định “Đơn vị quy định tại điểm a khoản 1 (trừ các đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ), khoản 2 và

+ Căn cứ tình hình thực tế, năng lực công tác, nhu cầu cán bộ, Ủy nhân nhân dân tỉnh Ninh Bình quyết định bổ nhiệm các chức danh Lãnh đạo Nhà trường sau sáp nhập theo quy định.

- Đối với lãnh đạo cấp phòng, khoa và tương đương sau sáp nhập: Căn cứ vào cơ cấu tổ chức của các khoa, phòng chuyên môn, năng lực, uy tín thực hiện sắp xếp cấp trưởng vào từng bộ phận cho phù hợp, sau khi sắp xếp các bộ phận mà cấp trưởng thừa thì bổ nhiệm xuống làm cấp phó:

+ Số lượng trưởng, phó phòng, khoa và tương đương của các Nhà trường trước khi sáp nhập: 07 trưởng phòng, khoa và tương đương; 12 phó trưởng phòng, khoa và tương đương.

+ Số lượng trưởng, phó các đơn vị thuộc trường thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị định 120/2020/NĐ-CP². Giữ nguyên cấp phó hiện tại, đến năm 2030 điều chỉnh cấp phó theo đúng số lượng quy định.

+ Sau khi có quyết định sáp nhập của cấp có thẩm quyền, Hiệu trưởng Nhà trường căn cứ Đề án thực hiện việc tổ chức lại các đơn vị thuộc trường và xem xét, quyết định trên cơ sở viên chức có đủ các tiêu chuẩn về phẩm chất, đạo đức, trình độ, năng lực, kinh nghiệm; đủ khả năng để tiếp tục đảm nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý các đơn vị thuộc trường, bố trí những viên chức đang giữ cấp trưởng, cấp phó đơn vị trước sắp xếp vào các đơn vị thuộc trường phù hợp với chức năng nhiệm vụ. Số viên chức quản lý còn thiếu sẽ tiến hành làm quy trình bổ nhiệm theo quy định. Viên chức quản lý sau khi sắp xếp lại tổ chức bộ máy nếu sắp xếp bổ nhiệm vào chức vụ thấp hơn hiện tại hoặc thôi giữ chức vụ lãnh đạo được bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo đang hưởng theo quy định hiện hành.

d) Đối với số viên chức, người lao động thuộc diện dôi dư do sắp xếp, chưa đạt chuẩn trình độ đào tạo

Tiếp tục cử đi đào tạo, bồi dưỡng để đáp ứng trình độ chuyên môn theo quy định hoặc có phương án sắp xếp, điều chuyển thực hiện công việc khác đảm bảo theo vị trí việc làm đã được phê duyệt, hoàn thành theo quy định. Sau thời hạn quy định, nếu viên chức chưa đáp ứng trình độ đào tạo với vị trí việc làm thì Hiệu trưởng trường xem xét bố trí công tác khác hoặc thực hiện tinh giản biên chế, chấm dứt hợp đồng theo quy định. Đồng thời thực hiện tinh giản biên chế cho số viên chức, người lao động đăng ký nghỉ hưu trước tuổi tại Đề án này theo quy định hiện hành.

điểm a khoản 4 Điều 2 Nghị định này có từ 20 người làm việc là viên chức trở xuống được bố trí không quá 02 cấp phó; có trên 20 người làm việc là viên chức được bố trí không quá 03 cấp phó”.

² Tại điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị định 120/2020/NĐ-CP quy định: Đối với phòng thuộc đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên: Có từ 07 đến 09 người làm việc là viên chức được bố trí 01 Phó Trưởng phòng; có từ 10 người làm việc là viên chức trở lên được bố trí không quá 02 Phó Trưởng phòng.

2.2. Về tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, đất đai

Sáp nhập nguyên trạng tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, đất đai của 02 trường

2.2.1. Về đất đai

Tổng diện tích sử dụng của Trường sau sáp nhập: 3,243 ha (*Chi tiết tại Biểu số 5 kèm theo*).

2.2.2. Về tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo

Thực hiện theo quy định hiện hành về nguyên tắc xử lý tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy, sáp nhập nguyên trạng.

- Cơ chế tài chính, kinh phí hoạt động: Thực hiện theo hướng dẫn của Sở Tài chính tỉnh Ninh Bình về việc hướng dẫn nguyên tắc xử lý tài sản, tài chính, ngân sách nhà nước trong quá trình sắp xếp, tổ chức bộ máy.

- Về mức độ tự chủ tài chính của đơn vị sau sắp xếp: Trường thuộc nhóm 3 (tự chủ từ 30% đến dưới 70%).

2.2.3. Trách nhiệm thực hiện

Đơn vị sự nghiệp công (pháp nhân cũ) phải bàn giao đầy đủ, nguyên trạng tài sản, công nợ, quyền sử dụng đất, các hợp đồng kinh tế, các quyền nghĩa vụ khác cho đơn vị sự nghiệp công lập (pháp nhân mới) kèm theo hồ sơ chứng từ có liên quan; đơn vị sự nghiệp công lập hình thành sau sáp nhập (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp nhận, kế thừa toàn bộ tài sản, các khoản công nợ phải thu, phải trả và các nghĩa vụ khác của đơn vị được sáp nhập. Sau khi nhận bàn giao, đơn vị sự nghiệp công lập (pháp nhân mới) có trách nhiệm tiếp tục xử lý các tồn tại về tài chính theo quy định hiện hành.

2.3. Về tổ chức đào tạo, quản lý học sinh, sinh viên

2.3.1. Tổ chức đào tạo, quản lý học sinh, sinh viên

- Số học sinh, sinh viên, học viên của Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình bao gồm: 1.967 học sinh, sinh viên hiện có của 02 trường, trong đó:

- Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định: 1.699 học sinh, sinh viên, học viên.

- Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định: 268 học sinh, sinh viên.

2.3.2. Phương án đảm bảo quyền lợi của học sinh, sinh viên

- Học sinh, sinh viên đang theo học tại 02 Trường trước khi thực hiện sáp nhập tiếp tục được học theo đúng chương trình, địa điểm đang được đào tạo; mức

thu học phí theo quy định đã công khai và theo quy định để không làm ảnh hưởng và bảo đảm quyền lợi của học sinh, sinh viên.

- Được cấp bằng đúng theo trình độ đào tạo đang theo học và quy định hiện hành sau khi hoàn thành chương trình đào tạo;

3. Kế hoạch, thời gian dự kiến, lộ trình thực hiện việc sáp nhập cơ sở giáo dục nghề nghiệp

- Xây dựng Đề án trình cấp có thẩm quyền trong tháng 12/2025.

- Thực hiện sáp nhập khi có Quyết định thành lập Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình của cơ quan có thẩm quyền.

4. Thủ tục và thời gian chuyển đổi tài sản

- Thủ tục chuyển đổi tài sản thực hiện theo các quy định hiện hành về quản lý tài sản công của Luật Quản lý tài sản công.

- Thời gian chuyển đổi tài sản thực hiện sau khi có Quyết định thành lập Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình của cơ quan có thẩm quyền.

Phần thứ ba THÔNG TIN VỀ CƠ SỞ GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP SAU KHI SÁP NHẬP

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp: Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình.

- Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: Ninh Binh College of Education and Arts.

- Thuộc: Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình.

2. Địa chỉ trụ sở chính: Số 813, đường Trường Chinh, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

3. Địa chỉ địa điểm đào tạo: Cơ sở 2 tại số 128, đường Trần Huy Liệu, phường Trường Thi, tỉnh Ninh Bình.

- Số điện thoại: 02283.648.351.

- Website: <https://cdspvhnt.ninhbinh.edu.vn>.

- Email: cdspvhntnb@gmail.com.

4. Vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và phương án sáp nhập

4.1. Vị trí

Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình là đơn vị sự nghiệp giáo dục nghề nghiệp công lập chịu sự lãnh đạo, quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình; chịu sự quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp của Bộ Giáo dục và Đào tạo và quy định của pháp luật có liên quan. Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng và hoạt động theo quy định của pháp luật

4.2. Chức năng

Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình có chức năng tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp và đào tạo thường xuyên theo quy định với các nhóm ngành thuộc lĩnh vực sư phạm, văn hóa, nghệ thuật và du lịch theo quy định của pháp luật.

4.3. Nhiệm vụ, quyền hạn

Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 23 Luật Giáo dục nghề nghiệp năm 2014, quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chuyên ngành sư phạm và quy định của pháp luật có liên quan, cụ thể:

- (1) Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển cơ sở giáo dục nghề nghiệp.
- (2) Tổ chức đào tạo đối với các trình độ đào tạo nghề nghiệp theo quy định.
- (3) Tổ chức đào tạo thường xuyên theo quy định tại mục 2 chương III Luật Giáo dục nghề nghiệp.
- (4) Tự chủ, tự chịu trách nhiệm trong tuyển sinh và quản lý người học.
- (5) Công bố công khai mục tiêu, chương trình đào tạo; điều kiện để bảo đảm chất lượng dạy và học; mức học phí và miễn, giảm học phí; kết quả kiểm định chất lượng đào tạo; hệ thống văn bằng, chứng chỉ của cơ sở giáo dục nghề nghiệp; vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp và các biện pháp kiểm tra, giám sát chất lượng đào tạo.
- (6) Tổ chức giảng dạy, học tập theo mục tiêu, chương trình đào tạo; cấp bằng, chứng chỉ giáo dục nghề nghiệp cho người học; tổ chức cho người học học tập, thực hành và thực tập tại doanh nghiệp thông qua hợp đồng với doanh nghiệp.
- (7) Được sử dụng chương trình đào tạo của nước ngoài đã được tổ chức giáo dục, đào tạo nước ngoài hoặc quốc tế có uy tín công nhận về chất lượng để thực hiện nhiệm vụ đào tạo theo quy định của pháp luật.

(8) Liên kết hoạt động đào tạo trong nước; liên kết hoạt động đào tạo với nước ngoài theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp và pháp luật có liên quan.

(9) Huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực theo quy định của pháp luật.

(10) Xây dựng, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo theo yêu cầu chuẩn hóa, hiện đại hóa.

(11) Tuyển dụng, sử dụng, quản lý nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động; tổ chức cho nhà giáo thực tập sản xuất tại doanh nghiệp để cập nhật, nâng cao kỹ năng nghề; tổ chức cho nhà giáo, viên chức, người lao động và người học tham gia các hoạt động xã hội.

(12) Thực hiện kiểm định và bảo đảm chất lượng đào tạo theo quy định.

(13) Tư vấn đào tạo, tư vấn việc làm miễn phí cho người học.

(14) Được thành lập doanh nghiệp, được tổ chức hoạt động khoa học và công nghệ, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật.

(15) Đưa nội dung giảng dạy về ngôn ngữ, phong tục, tập quán, pháp luật có liên quan của nước mà người lao động đến làm việc và pháp luật có liên quan của Việt Nam vào chương trình đào tạo khi tổ chức đào tạo cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài.

(16) Nghiên cứu khoa học để phục vụ và nâng cao chất lượng đào tạo; ứng dụng các kết quả nghiên cứu, chuyển giao công nghệ vào thực tiễn sản xuất, kinh doanh, dịch vụ.

(17) Thực hiện quy chế dân chủ trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

(18) Có cơ chế để người học, nhà giáo và xã hội tham gia đánh giá chất lượng đào tạo nghề nghiệp.

(19) Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo và chịu sự giám sát, thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật.

(20) Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

5. Họ và tên người dự kiến làm Hiệu trưởng: Do Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình lựa chọn, bổ nhiệm theo quy định.

II. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

Là cơ sở giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp có chất lượng cao của tỉnh và khu vực phía Bắc; là cơ sở bồi dưỡng nâng cao trình

độ nghề nghiệp cho cán bộ quản lý, giáo viên, những người hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, nghệ thuật, du lịch; là cơ sở giảng dạy, thực hiện các công trình nghiên cứu ứng dụng khoa học, kỹ thuật, công nghệ của tỉnh Ninh Bình; hướng tới tập trung nguồn lực, định hướng phát triển các ngành nghề mới, mở rộng quy mô, ngành nghề đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu của xã hội theo tình hình mới; đầu tư cơ sở vật chất, tạo tiền đề cho sự phát triển, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao về công tác đào tạo nghề, định hướng trở thành trường cao đẳng chất lượng cao.

III. DỰ KIẾN NGÀNH, NGHỀ, TRÌNH ĐỘ VÀ QUY MÔ

TT	Ngành, nghề và trình độ đào tạo	Thời gian đào tạo	Dự kiến quy mô đào tạo				
			2026	2027	2028	2029	2030
TỔNG CỘNG			2.575	3.035	3.120	3.145	3.155
I	TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG		450	610	610	635	640
1	Giáo dục Mầm non	1,5-3 năm	375	450	450	450	450
2	Thanh nhạc	3 năm	15	15	15	15	15
3	Thiết kế đồ họa	3 năm	25	25	25	25	25
4	Hướng dẫn du lịch	2 năm	25	25	25	25	25
5	Khoa học thư viện	3 năm	10	15	15	20	25
6	Công nghệ thông tin	2,5-3 năm		40	40	50	50
7	Ngôn ngữ Anh	2,5-3 năm		40	40	50	50
II	TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP		125	175	260	260	265
1	Thanh nhạc	3 năm	15	15	15	15	15
2	Organ	3 năm	10	10	10	10	10
3	Biểu diễn nhạc cụ truyền thống	3 năm	5	5	5	5	5
4	Hội họa	3 năm	15	15	15	15	15
5	Thiết kế đồ họa	2 năm	20	20	20	20	20
6	Nghệ thuật biểu diễn Chèo	3 năm	10	15	15	15	15
7	Nghệ thuật biểu diễn Kịch nói	3 năm	10	10	10	10	10
8	Hướng dẫn du lịch	2 năm	30	30	30	30	30

9	Thư viện	2 năm	10	15	20	20	25
10	Công nghệ thông tin	1-2 năm		40	40	40	40
11	Kỹ thuật chế biến món ăn	1-2 năm			40	40	40
12	Kỹ thuật pha chế đồ uống	1-2 năm			40	40	40
III	CÔNG TÁC BỒI DƯỠNG		2.000	2.250	2.250	2.250	2.250
1	Bồi dưỡng Nghiệp vụ cán bộ quản lý trường mầm non	140 tiết	250	250	250	250	250
2	Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non	120 tiết	750	1.000	1.000	1.000	1.000
3	Bồi dưỡng chuyên đề theo nhu cầu người học	20-40 tiết/chuyên đề	1000	1.000	1.000	1.000	1.000

IV. CƠ CẤU TỔ CHỨC

1. Cơ cấu tổ chức

1.1. Hiệu trưởng và các Phó Hiệu trưởng.

1.2. Các khoa, phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Phòng Tổ chức - Hành chính;
- Phòng Đào tạo - Nghiên cứu khoa học;
- Phòng Tài chính - Quản trị;
- Phòng Đảm bảo chất lượng giáo dục và Công tác học sinh, sinh viên;
- Khoa Giáo dục Mầm non;
- Khoa Âm nhạc - Sân khấu;
- Khoa Mỹ thuật - Du lịch;
- Khoa Ngoại ngữ và Kiến thức cơ bản;
- Trung tâm Khảo thí - Tuyển sinh và Dịch vụ giáo dục.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng

2.1. Nhiệm vụ của Hiệu trưởng

- Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển đào tạo, thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, hợp tác quốc tế của nhà trường.

- Quản lý cơ sở vật chất, tài sản, tài chính của trường và tổ chức khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực huy động được để phục vụ hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng quy định về số lượng, cơ cấu lao động, vị trí việc làm, tuyển dụng, quản lý, sử dụng, phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động trình cấp có thẩm quyền thông qua.

- Hằng năm tổ chức đánh giá, xếp loại nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động theo quy định.

- Thường xuyên chăm lo cải thiện điều kiện làm việc, giảng dạy và học tập cho nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và người học tại trường.

- Tổ chức và chỉ đạo xây dựng môi trường đào tạo an toàn, thân thiện; bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trong nhà trường.

- Thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường; thực hiện các chính sách của nhà nước đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và người học trong nhà trường theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ và kịp thời chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định của pháp luật và yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

2.2. Quyền hạn của Hiệu trưởng

- Quyết định biện pháp để thực hiện chủ trương, nhiệm vụ và quyền hạn của trường theo quy định tại Điều 8 và Điều 9 Thông tư quy định Điều lệ trường cao đẳng và Điều lệ trường cao đẳng sư phạm.

- Quyết định thành lập các phòng, tổ chuyên môn, nghiệp vụ; các khoa, bộ môn và các tổ chức trực thuộc trường theo cơ cấu tổ chức của trường đã được phê duyệt trong quy chế tổ chức, hoạt động của trường theo quy định tại Điều 10 quy định Điều lệ trường cao đẳng và Điều lệ trường cao đẳng sư phạm.

- Quyết định bổ nhiệm, thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm trưởng, phó phòng, khoa, tổ chức trực thuộc trường đối theo phân cấp quản lý viên chức.

- Tuyển dụng, quản lý và sử dụng có hiệu quả đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động của trường theo quy định của pháp luật; quyết định giao kết hợp đồng làm việc, hợp đồng lao động đối với nhà giáo, cán bộ quản lý và người lao động theo quy định của pháp luật về viên chức và pháp luật về lao động.

- Giao kết hợp đồng đào tạo nghề nghiệp, bổ túc, bồi dưỡng nghề cho người học theo quy định của pháp luật.

- Ký hợp đồng cho thuê, liên doanh, liên kết với cơ sở giáo dục nghề nghiệp khác, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong hoạt động đào tạo, bổ túc, bồi dưỡng nghề; nghiên cứu ứng dụng các đề tài khoa học về giáo dục nghề nghiệp, thử nghiệm, ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của bộ, ngành, địa phương hoặc tổ chức sản xuất, kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật.

- Quyết định khen thưởng, kỷ luật đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người lao động và người học trong phạm vi thẩm quyền được phân cấp quản lý.

- Quyết định thành lập, giải thể các hội đồng tư vấn của trường.

- Cấp bằng tốt nghiệp cao đẳng, bằng tốt nghiệp trung cấp, chứng chỉ sơ cấp, chứng chỉ đào tạo cho người học theo quy định của pháp luật.

- Cấp giấy chứng nhận đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông cho người học có bằng tốt nghiệp trung học cơ sở, theo học trình độ trung cấp sau khi đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Xem xét các ý kiến của hội đồng tư vấn trước khi quyết định. Trường hợp không đồng ý với nội dung của hội đồng tư vấn, hiệu trưởng được quyết định, chịu trách nhiệm cá nhân về quyết định và báo cáo hội đồng trường trong kỳ họp hội đồng trường gần nhất.

- Tổ chức các hoạt động tự thanh tra, kiểm tra, kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo quy định. Chấp hành các kiến nghị, quyết định về thanh tra, kiểm tra, kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền.

- Hưởng các chế độ theo quy định.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Hiệu trưởng

Phó Hiệu trưởng là người giúp Hiệu trưởng trong việc quản lý, điều hành các hoạt động của Nhà trường:

- Trực tiếp phụ trách lĩnh vực công tác theo sự phân công của Hiệu trưởng và giải quyết các công việc khác do Hiệu trưởng giao.

- Khi giải quyết công việc được Hiệu trưởng giao hoặc ủy quyền, Phó Hiệu trưởng được thay mặt Hiệu trưởng giải quyết và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng, trước pháp luật về kết quả công việc được giao hoặc ủy quyền; có trách nhiệm báo cáo với Hiệu trưởng về tình hình thực hiện công việc được giao.

4. Nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của các đơn vị, tổ chức thuộc Trường

Theo quy định của pháp luật và phân cấp của cơ quan có thẩm quyền khi thành lập.

V. ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM HOẠT ĐỘNG

1. Cơ sở vật chất

1.1 Trụ sở chính: Số 813, đường Trường Chinh, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình.

1.2. Tổng diện tích đất sử dụng của Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình sau sáp nhập: 32.431 m², bao gồm:

- Trụ sở chính: Số 813, đường Trường Chinh, phường Nam Định, tỉnh Ninh Bình; diện tích 28.947m².

- Cơ sở 2: Số 128, đường Trần Huy Liệu, phường Trường Thi, tỉnh Ninh Bình; diện tích 3,484m².

2. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý

Số lượng, chất lượng (trình độ đào tạo, nghiệp vụ sư phạm, kỹ năng nghề) của đội ngũ nhà giáo theo từng ngành, nghề Nhà trường dự kiến đào tạo đáp ứng yêu cầu.

3. Chương trình, giáo trình, tài liệu giảng dạy cho từng ngành, nghề đào tạo

Đảm bảo đúng quy định và phù hợp với chương trình đào tạo, bồi dưỡng của Nhà trường.

4. Nguồn vốn và kế hoạch sử dụng vốn để thực hiện Đề án

4.1. Nguồn vốn

- Nguồn ngân sách nhà nước bao gồm: nguồn chi thường xuyên nhà nước cấp; vốn đầu tư phát triển của dự án đầu tư xây dựng cơ bản được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật đầu tư công;... theo quy định tại Điều 15 Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

- Nguồn thu hoạt động sự nghiệp.

- Nguồn thu phí được để lại đơn vị sự nghiệp công để chi theo quy định của pháp luật về phí, lệ phí.

- Nguồn vốn vay của đơn vị; nguồn viện trợ, tài trợ theo quy định của pháp luật.

- Nguồn thu khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

4.2. Kế hoạch sử dụng vốn

- Chi thường xuyên giao tự chủ.
- Chi thường xuyên không giao tự chủ và chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ (bao gồm chi đầu tư).
- Nộp thuế và các khoản nộp ngân sách nhà nước theo quy định.
- Trích khấu hao tài sản cố định (nếu có).
- Trích lập nguồn cải cách tiền lương.
- Phân phối kết quả tài chính trong năm.

5. Tài chính

5.1. Trước khi thực hiện sáp nhập, Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định, Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định là các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên.

5.2. Sau khi được cơ quan có thẩm quyền ban hành Quyết định sáp nhập, Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình là đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp tự bảo đảm một phần chi thường xuyên theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các quy định của pháp luật có liên quan.

5.3. Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình thực hiện lộ trình tự chủ về tài chính theo quy định của Nhà nước. Dự kiến lộ trình tự chủ giai đoạn 2025-2030 và từ sau năm 2030 như sau:

- Giai đoạn 2025-2030: dự kiến từ 30% đến 35%.
- Giai đoạn từ sau năm 2030: dự kiến từ 35% trở lên.

Phần thứ tư TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

1. Lộ trình, thời gian thực hiện Đề án

- Ủy ban nhân dân tỉnh trình Đề án sáp nhập Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định, Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định thành Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình trực thuộc Ủy ban

nhân dân tỉnh Ninh Bình đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định trong tháng 12/2025.

- Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Đề án khi có Quyết định thành lập Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình của cơ quan có thẩm quyền.

2. Kế hoạch sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Sau khi sáp nhập, Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình kế thừa quản lý, sử dụng toàn bộ cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có của Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định và Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Nam Định.

- Căn cứ tình hình thực tế, hoạt động, Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình xây dựng kế hoạch đầu tư mua sắm trang thiết bị để đáp ứng được nhu cầu giảng dạy và học tập của Nhà trường.

3. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hóa đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý

3.1. Giai đoạn 1 (từ năm 2026 đến năm 2030)

Tập trung xây dựng kế hoạch và lộ trình tổ chức triển khai thực hiện theo hướng ổn định, kế thừa có chọn lọc các nội dung đào tạo, bồi dưỡng hiện có từ 02 nhà trường sáp nhập:

- Duy trì quy mô và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hiện hành của 02 trường, đảm bảo không gián đoạn quá trình học tập của người học và hoạt động chuyên môn của đội ngũ giảng viên.

- Từng bước mở mới các mã ngành, nghề đào tạo đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của người dân, xu hướng chuyển dịch cơ cấu kinh tế và chiến lược phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh.

- Tận dụng, phát huy tối đa đội ngũ giảng viên hiện có, kết hợp đào tạo lại, đào tạo nâng cao để giảng viên đảm đương được nhiệm vụ giảng dạy mới theo định hướng phát triển đa ngành, đa lĩnh vực của Nhà trường. Chuẩn hóa, nâng cao năng lực đội ngũ giảng viên cơ hữu đáp ứng yêu cầu phát triển các ngành, nghề đào tạo mới. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của giảng viên đáp ứng yêu cầu giảng viên trường cao đẳng chất lượng cao.

- Tạo nền tảng để xây dựng mô hình trường cao đẳng chất lượng cao, hướng đến tự chủ, đào tạo gắn với thực tiễn hội nhập và phát triển bền vững.

3.2. Giai đoạn 2 (từ năm 2030 trở đi)

Tập trung hoàn thiện các điều kiện cần thiết về nhân lực, cơ sở vật chất, ngành nghề đào tạo và thể chế quản lý nhằm đạt mục tiêu xây dựng Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình trở thành trường chất lượng cao của tỉnh và khu vực:

- Phát triển các ngành, nghề đào tạo mới ở trình độ cao đẳng, trung cấp và sơ cấp, theo hướng tiếp cận thị trường, gắn với nhu cầu nhân lực chất lượng cao trong các lĩnh vực như: giáo dục, văn hóa nghệ thuật, du lịch, dịch vụ ...

- Đảm bảo các điều kiện mở ngành theo quy định, trong đó chú trọng yếu tố đội ngũ giảng viên: mỗi ngành đào tạo ở trình độ cao đẳng đều có giảng viên cơ hữu đạt trình độ thạc sĩ trở lên, có năng lực chuyên môn vững vàng và khả năng tiếp cận phương pháp giảng dạy hiện đại.

- Nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo theo hướng đồng bộ, hiện đại, phục vụ yêu cầu đào tạo thực hành, thực nghiệm, học đi đôi với hành.

- Tăng cường liên kết với doanh nghiệp, hợp tác quốc tế, đào tạo theo đơn đặt hàng, đẩy mạnh mô hình gắn kết “Nhà trường - Doanh nghiệp - Thị trường lao động”.

- Tích cực thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ, từng bước nâng cao năng lực tài chính, quản trị, xây dựng thương hiệu và uy tín Nhà trường.

II. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ CÓ LIÊN QUAN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức bàn giao nguyên trạng các nội dung liên quan của Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định về Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình.

2. Sở Nội vụ

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết những vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện sáp nhập Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định và Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định.

- Tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, số lượng người làm việc, công tác tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức, người lao động, công tác tinh giản biên chế và thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, viên chức, người lao động của Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình theo quy định. Tham mưu, đề xuất phương

án nhân sự Lãnh đạo Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình theo quy định.

- Hướng dẫn Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình xây dựng Đề án vị trí việc làm và hồ sơ điều chuyển số lượng người làm việc của Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định, Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định.

3. Sở Tài chính

- Hướng dẫn Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định, Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định rà soát, kiểm kê và thiết lập hồ sơ tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, nhà (làm việc, học tập, thực hành), trang thiết bị, hồ sơ, tài liệu, giấy tờ, sổ sách và thanh quyết toán tài chính của các Trường để phục vụ việc chuyển giao; lập phương án xử lý tài chính, tài sản và các vấn đề có liên quan sau khi sáp nhập.

- Điều chỉnh, phân bổ kinh phí hoạt động năm 2025, dự toán kinh phí hoạt động năm 2026 và hướng dẫn việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đối với Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình.

4. Sở Nông nghiệp và Môi trường

Hướng dẫn Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình thực hiện các thủ tục, trình tự về đất đai theo quy định của pháp luật.

5. Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định, Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định

- Chịu trách nhiệm toàn diện về tổ chức và hoạt động của Nhà trường theo quy định của pháp luật; bảo đảm hoạt động bình thường, không làm ảnh hưởng đến các hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trường; bảo đảm quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm của viên chức, người lao động và người học của Trường trước, trong và sau khi bàn giao về Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình.

- Rà soát, thống kê chi tiết, đầy đủ, cụ thể về tổ chức bộ máy, biên chế, viên chức, người lao động, kinh phí hoạt động, tài sản, tài chính, trụ sở làm việc, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc, hồ sơ, tài liệu và các vấn đề khác có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Nhà trường để phục vụ việc bàn giao về Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình.

- Trong quá trình thực hiện trình tự, thủ tục, hồ sơ sáp nhập, không thực hiện việc tuyển dụng, tiếp nhận, điều động viên chức và hợp đồng lao động mới theo

quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP; không xem xét, thực hiện quy trình bổ nhiệm mới các chức vụ lãnh đạo, quản lý của Nhà trường (*bao gồm lãnh đạo, quản lý của Trường và lãnh đạo, quản lý các phòng chức năng, các khoa chuyên môn và đơn vị trực thuộc của Trường*); thực hiện nghiêm túc các chương trình, kế hoạch, nội dung hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và các hoạt động khác của Trường theo quy định để bảo đảm quyền lợi của viên chức, người lao động và người học.

6. Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình

- Kế thừa toàn bộ nghĩa vụ, trách nhiệm, quyền hợp pháp, các điều kiện hiện có của Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định và Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định theo quy định của pháp luật, bao gồm: tài chính, tài sản, cơ sở vật chất, trang thiết bị, số lượng người làm việc, đội ngũ cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên, chương trình, kế hoạch, dự án đầu tư, hồ sơ, tài liệu, giấy tờ, sổ sách các vấn đề khác có liên quan của 02 Trường.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình.

- Thực hiện việc bố trí, sắp xếp tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, viên chức, người lao động bảo đảm các điều kiện về tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc, kinh phí hoạt động và các điều kiện cần thiết khác để Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình đi vào hoạt động; thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của pháp luật sau khi cấp có thẩm quyền ban hành quyết định sáp nhập.

- Thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng và cấp văn bằng, chứng chỉ cho những người đang theo học tại Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định và Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định theo đúng chương trình, nội dung, kế hoạch hoạt động đào tạo, bồi dưỡng đang thực hiện bảo đảm quyền lợi cho người học theo quy định.

- Xây dựng Đề án vị trí việc làm; xây dựng, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình và các quy định nội bộ khác của Nhà trường bảo đảm phù hợp với Điều lệ trường cao đẳng và các quy định của pháp luật có liên quan.

- Xây dựng dự án đầu tư phát triển Nhà trường thành trường chất lượng cao trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Phần thứ năm

HIỆU QUẢ VÀ TÁC ĐỘNG CỦA ĐỀ ÁN

I. HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN

1. Tinh gọn bộ máy

Đề án thực hiện tinh gọn bộ máy, giảm đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động của Trường theo tinh thần Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 04/5/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045: Sau khi thực hiện Đề án, đầu mối bên trong được sắp xếp tinh gọn, trong đó giảm 02 đơn vị thuộc, trực thuộc (tương ứng 18,2%); giảm vị trí lãnh đạo cấp trường.

2. Hiệu quả về kinh tế

- Phát huy tối đa nguồn lực về đội ngũ giảng viên: Khắc phục tình trạng thừa thiếu cục bộ trong đội ngũ giảng viên một số ngành nghề đào tạo. Số giảng viên các môn văn hóa phổ thông bị khuyết, thiếu của Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định (phải mời hợp đồng thỉnh giảng) đã được cân đối bằng số giảng viên các chuyên ngành đào tạo giáo viên Tiểu học và Trung học cơ sở trước đây của Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định.

- Cơ sở vật chất được rà soát, thống nhất quản lý tập trung, tối ưu hóa công năng sử dụng các phòng học, xưởng thực hành, thiết bị đào tạo. Đối với các cơ sở hạ tầng dôi dư hoặc không phù hợp, Nhà trường sẽ xây dựng phương án xử lý chuyển giao, cải tạo hoặc sử dụng vào các mục đích giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khác nhằm tránh lãng phí nguồn lực.

- Nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý, tạo điều kiện thuận lợi cho Nhà trường xây dựng phương án tự chủ tài chính; tiết kiệm nguồn lực đầu tư đào tạo nghề; khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị và nhân lực đã được tuyển dụng, đào tạo.

3. Hiệu quả về xã hội

- Cụ thể hóa chủ trương của Đảng, Nhà nước về việc tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Phù hợp với Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 của Chính phủ; Chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 của Chính phủ; Quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sư phạm thời kỳ 2021-2030, tầm

nhìn đến năm 2050, đáp ứng được nhu cầu bổ sung và nâng cao nguồn nhân lực phục vụ phát triển văn hóa, giáo dục của tỉnh Ninh Bình nói riêng và vùng đồng bằng Sông Hồng nói chung.

- Nâng cao nhận thức của giảng viên, viên chức, người lao động. Tạo môi trường hợp tác, chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm nhằm không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Mở ra triển vọng phát triển Nhà trường; tạo động lực để giảng viên, viên chức, người lao động không ngừng học tập, nâng cao trình độ đáp ứng tiêu chuẩn, chức danh vị trí việc làm, vị trí bổ nhiệm. Đội ngũ cán bộ quản lý, viên chức Nhà trường có cơ hội đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng công tác đáp ứng yêu cầu của ngành và của xã hội, giải quyết các tồn tại về tổ chức bộ máy và những vấn đề dôi dư, mất cân đối và cơ cấu chưa hợp lý về đội ngũ ở các bộ phận.

II. TÁC ĐỘNG CỦA ĐỀ ÁN

Đề án thành lập Trường Cao đẳng Sư phạm và Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình trên cơ sở sáp nhập Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định, Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định được thực hiện dựa trên cơ sở chính trị, cơ sở pháp lý, phù hợp với tình hình, đặc điểm thực tế của các trường và nhu cầu của công tác đào tạo nguồn nhân lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Đề án bám sát sự chỉ đạo của Chính phủ trong phê duyệt quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục và sư phạm, trong đó nhấn mạnh: *“mạng lưới trường sư phạm, cơ sở đào tạo giáo viên là một thành phần quan trọng, gắn với thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững; lấy chất lượng, hiệu quả làm nền tảng để từng bước mở rộng quy mô, cân bằng cơ cấu đào tạo, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế của từng vùng, gia tăng cơ hội tiếp cận đại học cho người dân, phục vụ nhu cầu học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập”*.

Đề án được xây dựng dựa trên cơ sở khai thác nhóm ngành đào tạo thuộc lĩnh vực Văn hóa giáo dục, cũng là những ngành thế mạnh của địa phương, gồm: đào tạo Sư phạm, Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch góp phần khai thác thế mạnh về đào tạo của 02 Nhà trường, khắc phục những điểm yếu, hạn chế nhằm không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo, đảm bảo đáp ứng nhu cầu người học ở đầu vào, nhu cầu nhân lực đầu ra phù hợp với thị trường lao động tỉnh Ninh Bình và các khu vực lân cận; đảm bảo nguồn lực triển khai quy hoạch theo lộ trình, phù hợp với quy hoạch phát triển nhân lực quốc gia, của ngành và địa phương; giảm thiểu sự chùng chေo trong tuyển sinh và đào tạo giữa các trường Cao đẳng

trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; tăng cường sự quản lý, chỉ đạo và giám sát của Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với Nhà trường.

Đề án được phê duyệt và đưa vào thực tiễn sẽ có tính khả thi cao, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Nhà trường trong việc đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế theo chủ trương, đường lối của Đảng ./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các Sở: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường;
- Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật và Du lịch Nam Định;
- Trường Cao đẳng Sư phạm Nam Định;
- Lưu: VT, VP2,6,7.

TC_VP7_TCBM_50

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Huy Tuấn